

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 12/2018/DS-ST

Ngày: 14 - 9 - 2018

V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Doãn Văn Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chiêu.

Ông Tạ Văn Nhật.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phụng Khả - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 20/2018/TLST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2018 về việc tranh chấp Hợp đồng vay tài sản (Hợp đồng tín dụng) theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VP.bank);

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A. Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm pháp luật ngân hàng, SME và cá nhân.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Trung H. Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng; có mặt.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Trọng D1, sinh năm 1987; vắng mặt.

Địa chỉ: Cụm 3, xã L, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và các lời khai, đại diện của nguyên đơn trình bày: Giữa Ngân hàng Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VP.bank) và ông Nguyễn Trọng D1 có ký kết Hợp đồng tín dụng số 2413606 ngày 23/12/2014, số tiền là 60.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất là 9%/năm và Giấy đề nghị phát hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế ngày 03/2/2015 (Ngân hàng bắt đầu cho vay ngày 06/2/2015), số tiền vay là 20.000.000 đồng, thời hạn vay là 60 tháng, lãi suất vay 31%/năm. Các khoản vay trên không có tài sản bảo đảm.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng ông Nguyễn Trọng D1 đã thanh toán đối với hợp đồng vay ngày 23/12/2014 số tiền gốc là 26.104.178 đồng, lãi 0 đồng; Hợp đồng vay ngày 03/2/2015, ông D1 đã trả số tiền gốc là 4.329.321 đồng. Do ông Nguyễn Trọng D1 vi phạm hợp đồng nên Ngân hàng yêu cầu ông D1 trả số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 25/7/2018, cụ thể: Hợp đồng ngày 23/12/2014 số tiền gốc là 33.895.822 đồng, số tiền lãi là 25.867.500 đồng; Hợp đồng ngày 03/2/2015 số tiền gốc là 15.670.679 đồng, số tiền lãi là 34.828.540 đồng. Ngoài ra, Ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Trọng D1 phải tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 26/7/2018 cho đến khi trả hết các khoản nợ theo các hợp đồng tín dụng.

- Bị đơn ông Nguyễn Trọng D1 trong quá trình từ khi thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập ông D1 nhiều lần nhưng vắng mặt. Tòa án đã tiến hành các trình tự tố tụng theo quy định của pháp luật để tiến hành giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VP.bank) giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc ông Nguyễn Trọng D1 trả Ngân hàng số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 14/9/2018, cụ thể: Hợp đồng ngày 23/12/2014 số tiền gốc là 33.895.822 đồng, số tiền lãi là 26.957.500 đồng; Hợp đồng ngày 03/2/2015 số tiền gốc là 15.670.679 đồng, số tiền lãi là 35.528.640 đồng. Ngoài ra, Ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Trọng D1 phải tiếp tục trả lãi phát sinh trên số nợ gốc theo thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng, kể từ ngày 15/9/2018 cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán kể từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử sơ thẩm; về việc cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho đương sự, thu thập chứng cứ, tài liệu và thời hạn chuẩn bị xét xử được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án chấp hành đúng theo trình tự Bộ luật tố tụng dân sự qui định.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu Ngân hàng cung cấp cho Tòa án và các tài liệu Tòa án thu thập được trong quá trình giải quyết vụ án thì xác định có việc ông Nguyễn Trọng D1 và Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng ký kết Hợp đồng tín dụng số 2413606 ngày 23/12/2014 với số tiền là 60.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất là 9%/năm và Giấy đề nghị phát hành kèm hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế ngày 03/2/2015, số

tiền là 20.000.000 đồng, thời hạn vay là 60 tháng, lãi suất vay 31%/năm. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông D1 đã trả được một số tiền gốc, lãi của các hợp đồng cho Ngân hàng. Sau đó, do ông D1 vi phạm hợp đồng nên Ngân hàng có đơn khởi kiện là đúng quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 266, 267 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng, buộc ông Nguyễn Trọng D1 phải trả nợ Ngân hàng theo hai hợp đồng đã ký kết tính đến ngày 14/9/2018, cụ thể: Hợp đồng ngày 23/12/2014 số tiền gốc là 33.895.822 đồng, số tiền lãi là 26.957.500 đồng; hợp đồng ngày 03/2/2015 số tiền gốc là 15.670.679 đồng, số tiền lãi là 35.528.640 đồng. Ngoài ra, buộc ông Nguyễn Trọng D1 phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo các hợp đồng tín dụng cho Ngân hàng kể từ ngày 15/9/2018, cho đến khi trả hết các khoản nợ.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có đơn khởi kiện về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng và Giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế (gọi chung là Hợp đồng tín dụng) đối với ông Nguyễn Trọng D1 có địa chỉ tại Cụm 3, xã L, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, theo qui định của pháp luật thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ trình tự tố tụng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết vụ án. Ông Nguyễn Trọng D1 đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật nhưng ông D1 không đến Tòa án, do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được vụ án. Căn cứ vào Điều 220 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án đã quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án xác minh ông Nguyễn Trọng D1 có vợ là bà Nguyễn Thị Ánh D2, sinh năm 1991. Tuy nhiên, ông D1 và bà D2 kết hôn vào ngày 30/2/2017 là sau thời điểm ông D1 ký kết Hợp đồng tín dụng ngày 23/12/2014 và Giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế ngày 03/2/2015 với Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng nên xác định bà D2 không liên quan gì đến việc vay nợ của ông D1 với Ngân hàng. Mặt khác, Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng cũng không yêu cầu gì đối với bà D2 về các khoản nợ trên nên Hội đồng xét xử không xác định bà D2 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[2]. Về nội dung vụ án: Xác định ông Nguyễn Trọng D1 có vay tiền của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng. Cụ thể: Ngày 23/12/2014 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng và ông Nguyễn Trọng D1 có ký kết Hợp đồng tín dụng số 2413606, với số tiền vay là 60.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất là 9%/năm và ngày 03/02/2015 ông Nguyễn Trọng D1 xác lập Giấy đề nghị phát hành

kiêm hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế, với số tiền vay là 20.000.000 đồng, thời hạn vay là 60 tháng, lãi suất vay 31%/năm, phía Ngân hàng đã cho ông D1 vay tiền theo hợp đồng này từ ngày 06/2/2015. Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng ông Nguyễn Trọng D1 không thanh toán trả tiền gốc, lãi cho Ngân hàng theo thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng, vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện đến Tòa án.

Tại phiên tòa, Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu ông D1 trả nợ số tiền gốc còn nợ của các Hợp đồng tín dụng, cụ thể như sau: Tính đến ngày 14/9/2018, đối với hợp đồng vay ngày 23/12/2014 số tiền gốc còn nợ 33.895.822 đồng; hợp đồng vay ngày 03/2/2015, số tiền gốc là 15.670.679 đồng. Xét việc ông Nguyễn Trọng D1 và Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng ký kết hợp đồng tín dụng là tự nguyện, phù hợp với các quy định của pháp luật. Do ông D1 đã vi phạm các thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng mà hai bên ký kết, do vậy phía Ngân hàng có đơn khởi kiện ông D1 yêu cầu trả nợ là có căn cứ. Cần buộc ông Nguyễn Trọng D1 trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền gốc còn nợ của hợp đồng vay ngày 23/12/2014 là 33.895.822 đồng và hợp đồng vay ngày 03/2/2015, số tiền gốc là 15.670.679 đồng.

[3]. Về lãi suất: Lãi suất các bên thỏa thuận và được ghi nhận trong Hợp đồng tín dụng và Giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế, cụ thể: Đối với Hợp đồng tín dụng số 2413606 ngày 23/12/2014 số tiền gốc là 60.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất là 9%/năm, lãi suất quá hạn tính bằng 150% lãi suất vay; Giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế ngày 03/02/2015, số tiền gốc là 20.000.000 đồng, thời hạn vay là 60 tháng, lãi suất vay 31%/năm. Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu ông Nguyễn Trọng D1 thanh toán trả lãi trong hạn, lãi quá hạn là có căn cứ, phù hợp với các qui định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Đối với Hợp đồng tín dụng số 2413606 ngày 23/12/2014 mức lãi suất trong hạn là 9%/năm được tính từ ngày 23/12/2014 đến ngày 19/4/2016; từ thời điểm ngày 20/4/2016 đến thời điểm xét xử là ngày 14/9/2018 lãi suất được tính bằng 150% lãi suất vay (13.50%). Như vậy, số tiền lãi của hợp đồng này, ông Nguyễn Trọng D1 phải thanh toán trả Ngân hàng là 26.957.500 đồng. Đối với Giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế ngày 03/02/2015, mức lãi suất vay 31%/năm, số tiền lãi còn nợ tính đến ngày 14/9/2018 là 35.528.640 đồng.

Tổng số tiền lãi theo hai hợp đồng tín dụng, ông Nguyễn Trọng D1 phải thanh toán trả Ngân hàng là 62.486.140 đồng.

[4]. Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu ông Nguyễn Trọng D1 phải tiếp tục trả lãi phát sinh trên số nợ gốc theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế, kể từ ngày 15/9/2018 cho đến khi trả hết các khoản nợ cho Ngân hàng là đúng pháp luật nên chấp nhận.

[5]. Về án phí: Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng được chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Ông Nguyễn Trọng D1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải thanh toán trả Ngân hàng, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự; Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VP.bank) đối với ông Nguyễn Trọng D1.

2. Buộc ông Nguyễn Trọng D1 phải trả Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ tạm tính đến ngày 14/9/2018 theo Hợp đồng tín dụng số 2413606 ngày 23/12/2014, số tiền gốc là 33.895.822 đồng, số tiền lãi là 26.957.500 đồng; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế ngày 03/2/2015, số tiền gốc là 15.670.679 đồng, số tiền lãi là 35.528.640 đồng. Tổng cộng: Số tiền gốc là 49.566.501 đồng (Bốn mươi chín triệu năm trăm sáu mươi sáu nghìn năm trăm linh một đồng), số tiền lãi là 62.468.140 đồng (Sáu mươi hai triệu bốn trăm sáu mươi tám nghìn một trăm bốn mươi đồng).

3. Kể từ ngày 15/9/2018, người vay là ông Nguyễn Trọng D1 còn phải tiếp tục thanh toán số tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 2413606 ngày 23/12/2014 và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng sử dụng thẻ quốc tế ngày 03/02/2015 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ đối với Ngân hàng.

4. Án phí: Ông Nguyễn Trọng D1 phải chịu 5.601.000 đồng (Năm triệu sáu trăm linh một nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 2.429.000 đồng (Hai triệu bốn trăm hai mươi chín nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010034 ngày 22/5/2018 của Chi cục

Thi hành án dân sự huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

5. Về quyền kháng cáo: Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ông Nguyễn Trọng D1 vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Trường hợp, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Doãn Văn Tuyền

